

Thực trạng sử dụng các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ để tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động ở trường mầm non thành phố Lạng Sơn

Nguyễn Thu Trang, Nguyễn Quốc Khánh

Tổ Âm nhạc – Múa, Khoa Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch, Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn

Received: 6/12/2023; Accepted: 16/12/2023; Published: 5/01/2024

Abstract: The article presents and analyzes the results of a survey of the current situation in depth, including the preschool teachers' awareness of using children's music that changes the tempo to create interest in moving for older preschoolers through activities at preschools in Lang Son city.

Keywords: Children's music, Using children's music; Enjoy moving to music.

1. Đặt vấn đề

Thực chứng các kết quả nghiên cứu khoa học đã cho thấy, ở trường Mầm non, đặc biệt đối với lứa tuổi mẫu giáo, âm nhạc là một trong những loại hình nghệ thuật phát triển năng lực cảm xúc, tưởng tượng, sáng tạo, sự tập trung chú ý, khả năng diễn tả hứng thú của trẻ. Đối với trẻ mầm non 5-6 tuổi, có thể nói trẻ mẫu giáo lớn đã có khả năng thực hiện và thực hiện hiệu quả các bài tập vận động theo nhạc trong chương trình giáo dục âm nhạc mầm non.

Thực tiễn tại các trường mầm non cho thấy, hoạt động âm nhạc (nội dung chính là vận động theo nhạc) với cách khai thác các bản nhạc thiếu nhi còn hạn chế, kém hấp dẫn, các bài vận động chưa phù hợp với khả năng của trẻ điều này đã phần nào làm hạn chế kỹ năng vận động, khả năng cảm thụ âm nhạc, cũng như hứng thú, tính tích cực của trẻ trong hoạt động âm nhạc.

Người nghiên cứu cho rằng, việc đi sâu nghiên cứu thực trạng sử dụng các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ để tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động ở trường mầm non, xác định cơ sở thực tiễn cho những cải tiến hoạt động dạy học của giáo viên mầm non là vấn đề có tính cấp thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng sử dụng các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ để tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động ở trường mầm non

Để tìm hiểu thực trạng việc sử dụng các bản nhạc thiếu nhi khi thay đổi nhịp độ đã tạo hứng thú vận

động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động này như thế nào. Từ đó, làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất một số biện pháp thay đổi các bản nhạc thiếu nhi tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trong các hoạt động ở trường mầm non, tác giả thực hiện điều tra thực trạng về việc sử dụng các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động tại trường mầm non trên 73 GVMN ở 08 trường MN trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thông qua sử dụng hương pháp khảo sát bằng phiếu hỏi; phương pháp thống kê toán học.

Kết quả khảo sát thu được thể hiện ở những nội dung cụ thể dưới đây:

2.1.1. Thực trạng nhận thức của giáo viên mầm non về sử dụng các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động tại trường mầm non thành phố Lạng Sơn

* Nhận thức của giáo viên mầm non về vai trò quan trọng khi tạo được hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ

Bảng 1: Ý kiến của GV về vai trò quan trọng khi tạo được hứng thú VĐTĐ đối với trẻ MGL tại trường mầm non thành phố Lạng Sơn

TT	Mức độ quan trọng	SL	%
1	Rất quan trọng	42	57.53
2	Quan trọng	20	27.40
3	Bình thường	11	15.07
4	Không quan trọng	0	0.00
Tổng		73	100.00

Hầu hết GV đều thừa nhận việc tạo hứng thú vận động theo nhạc đối với trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt

động tại trường mầm non là rất quan trọng. 62,50% ý kiến cho rằng rất quan trọng còn lại 37,50% cho là quan trọng. Đặc biệt không có ý kiến nào phủ nhận sự quan trọng khi tạo được hứng thú vận động theo nhạc đối với trẻ mẫu giáo lớn tại trường mầm non. Như vậy, GV đã nhận thức đúng vai trò của hứng thú vận động theo nhạc đối với trẻ. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là trong thực tế GV làm cách nào để tạo được hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trong các hoạt động ở trường mầm non?

** Nhận thức của GVMN về nhiệm vụ của việc tạo hứng thú VĐTĐ khi thay đổi nhịp độ các bản nhạc thiếu nhi cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động tại trường mầm non.*

Kết quả nghiên cứu thu được cho thấy: Phần lớn GVMN nhận thức được nhiệm vụ của việc tạo hứng thú vận động theo nhạc khi thay đổi nhịp độ các bản nhạc thiếu nhi cho trẻ mẫu giáo lớn được đưa vào các hoạt động tại trường mầm non trong đó bao gồm: hình thành các kỹ năng vận động theo nhạc nhằm phát triển thể chất, phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, hình thành hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ, ý kiến này chiếm 83,93% trong tổng số ý kiến điều tra thực trạng nhận thức của GV. Bên cạnh đó một số ít GV chưa hiểu được đầy đủ nhiệm vụ của việc tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn tại trường mầm non nên chia ra làm các ý kiến riêng lẻ như: 25% GV cho rằng nhiệm vụ là phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc; 14,29% GV cho rằng hình thành các kỹ năng vận động theo nhạc nhằm phát triển thể chất; 12,50% GV cho rằng hình thành hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ; 1,79% bổ sung nhiệm vụ của hoạt động này đó là hình thành kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, phát triển tư duy, sáng tạo. Qua đây ta thấy, trong phần điều tra nhận thức của giáo viên về việc tạo hứng thú vận động theo nhạc khi thay đổi nhịp độ các bản nhạc thiếu nhi cho trẻ mẫu giáo lớn khi đưa vào các hoạt động tại trường mầm non đã chứa đựng nhiệm vụ quan trọng nhất chính là hình thành hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ bởi hứng thú sẽ dễ dàng giúp trẻ chiếm lĩnh được mọi thứ như khả năng cảm thụ âm nhạc, phát triển kỹ năng vận động theo nhạc. Từ đây ta có thể thấy rằng giáo viên mầm non đã nhận thức được đúng đắn nhiệm vụ quan trọng này trong việc duy trì giúp đạt được kết quả cao của hoạt động.

2.1.2. Thực trạng việc sử dụng các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ tạo hứng thú VĐTĐ cho trẻ

mẫu giáo lớn trên các hoạt động tại trường mầm non thành phố Lạng Sơn

** Thực trạng thể hiện mức độ giáo viên đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non*

Kết quả nghiên cứu thu được cho thấy: Khi nhận thức được nhiệm vụ cần thiết của việc tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn hầu hết GV đã tán thành đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non. Có 33,93% GV thường xuyên đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non. Tuy nhiên chiếm tới 64,29% GV thỉnh thoảng đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non, 1,79% không bao giờ sử dụng các bản nhạc thay đổi nhịp độ do gặp những khó khăn trong vấn đề tạo ra bản nhạc như: bố trí thời gian tổ chức, trang thiết bị hỗ trợ chưa đầy đủ, cũng như chưa biết tận dụng các bản nhạc đã thay đổi nhịp độ để tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ giúp trẻ phát triển các kỹ năng cần thiết.

** Thực trạng GV có được của các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ để đưa vào các hoạt động tại trường mầm non*

Kết quả nghiên cứu thu được cho thấy: GV đã biết tự làm, hoặc đi làm các bản nhạc có nhịp độ khác nhau chiếm tới 55,35%. Còn lại 44,64% GV đã lấy sẵn các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ trên mạng Internet. Tuy nhiên việc sử dụng các bản nhạc có sẵn trên mạng Internet lại gặp những bất cập đó là các bản nhạc chưa thực sự phù hợp với mục đích sử dụng hoặc sự thay đổi nhịp độ không theo ý muốn khiến hiệu quả của hoạt động không cao. Đây chính là khó khăn của việc sử dụng các bản nhạc thay đổi nhịp độ bị hạn chế. Vậy chúng ta sẽ cùng nhìn nhận xem khi đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non thì mức độ hứng thú của trẻ có cao không để từ đó đưa ra được các kế hoạch phù hợp tạo được hứng thú VĐTĐ cho trẻ mẫu giáo lớn.

** Mức độ hứng thú vận động theo nhạc của trẻ mẫu giáo lớn khi đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non*

Kết quả nghiên cứu thu được cho thấy: Khi đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non, GV đã nhận thấy có rất nhiều phản hồi tích cực từ trẻ, nhất là mức độ hứng thú vận động theo nhạc của trẻ, có tới 60,71%

trẻ rất hứng thú vận động theo nhạc, 39,29% trẻ hứng thú, không có trẻ nào cảm thấy ít hứng thú hay không hứng thú với việc sử dụng các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non. Đây chính là những thuận lợi lớn để chúng tôi thực hiện đề tài này. Vì hứng thú nói chung và hứng thú vận động theo nhạc nói riêng là cơ sở duy trì tính cực của trẻ trong suốt quá trình hoạt động, giúp trẻ đạt được kết quả cao cũng như các kỹ năng mà trẻ sẽ có được sau khi tham gia hoạt động. Vậy những biểu hiện hứng thú được trẻ mẫu giáo lớn thể hiện khi vận động trên các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ như thế nào?

* *Những biểu hiện hứng thú được trẻ mẫu giáo lớn thể hiện khi vận động trên các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ*

Bảng 2: Những biểu hiện hứng thú được trẻ mẫu giáo lớn thể hiện khi vận động trên các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ.

TT	Các biểu hiện hứng thú của trẻ	SL	%
1	Trẻ tập trung, chú ý vận động theo bản nhạc mới cùng cô và các bạn	34	46.58
2	Trẻ hào hứng, phấn chấn thể hiện sự thích thú khi được tham gia hoạt động	35	47.95
3	Trẻ mạnh dạn, tự tin, chủ động khi vận động theo nhạc	32	43.84
4	Trẻ hăng hái thực hiện nhiều lần	23	31,51
5	Đạt kết quả cao trong quá trình vận động theo nhạc (vận động chính xác; các vận động nhanh, chậm đúng theo nhịp độ bản nhạc mới; biểu hiện xúc cảm vui tươi, nhí nhảnh)	53	72.60
6	Những biểu hiện khác:	1	1.37

Khi cho trẻ VĐTN trên các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ trẻ mẫu giáo lớn đã có những biểu hiện rất tích cực thể hiện hứng thú VĐTN của mình. Có 72.60 % GV thấy rằng biểu hiện hứng thú VĐTN của trẻ chính là đạt kết quả cao trong quá trình vận động theo nhạc (vận động chính xác; các vận động nhanh, chậm đúng theo nhịp độ bản nhạc mới; biểu hiện xúc cảm vui tươi, nhí nhảnh); 46.58 % là trẻ tập trung, chú ý vận động theo bản nhạc mới cùng cô và các bạn cùng bằng tỉ lệ như vậy biểu hiện hứng thú của trẻ chính là hào hứng, phấn chấn thể hiện sự thích thú khi được tham gia hoạt động; các biểu hiện hứng thú khác như: Trẻ mạnh dạn, tự tin, chủ động khi vận động theo nhạc chiếm 43.84 %; Trẻ hăng hái thực hiện nhiều lần chiếm 31.51 %. Có 1 (chiếm 1.37 %) giáo viên đã tình tế hơn khi quan sát được sáng tạo của trẻ khi VĐTN. Thông qua những thống kê này chúng ta thấy rằng phần lớn GV đã thấy những phản hồi tích cực khi đưa các bản nhạc thiếu nhi đã

thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non. Chính vì vậy đề tài này cần được thúc đẩy hơn nữa để góp phần tạo hứng thú VĐTN cũng như các biểu hiện tích cực của trẻ mẫu giáo lớn khi được vận động trên các bản nhạc thiếu nhi đã được thay đổi nhịp độ.

3. Kết luận

Đa số GV đều nhận thức đúng về vai trò quan trọng khi tạo được hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn qua các bản nhạc thiếu nhi thay đổi nhịp độ trong các hoạt động ở trường mầm non. Nhưng trên thực tế cho thấy rằng nhiệm vụ này chưa được thực hiện một cách đầy đủ. GV chưa có nhận thức đầy đủ về nhiệm vụ của việc tạo hứng thú vận động theo nhạc khi thay đổi nhịp độ các bản nhạc thiếu nhi cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động tại trường mầm non. GV đưa các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ vào các hoạt động tại trường mầm non cũng như biết tự làm, hoặc đi làm các bản nhạc có nhịp độ khác nhau, hoặc lấy các bản nhạc có sẵn trên mạng Internet. Mặc dù GV đã thấy được hiệu quả (hứng thú vận động theo nhạc) đạt được khi đưa vào các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ và những biểu hiện hứng thú vận động theo nhạc được trẻ thể hiện khi vận động trên các bản nhạc thiếu nhi đã thay đổi nhịp độ nhưng GV vẫn chưa sử dụng các hình thức tổ chức một cách hợp lí khiến trẻ vẫn chưa thực sự thoải mái, và thể hiện hết mình. Bên cạnh đó, GV còn gặp nhiều khó khăn trong việc tạo ra các bản nhạc thay đổi nhịp độ. Những kết quả nghiên cứu, khảo sát thực trạng trên giúp chúng tôi có cơ sở trong việc nghiên cứu và đề xuất một số biện pháp thay đổi nhịp độ các bản nhạc thiếu nhi tạo hứng thú vận động theo nhạc cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động tại trường mầm non. Những kết quả nghiên cứu trên đây sẽ tạo ra những cơ sở thực tiễn quan trọng trong việc nghiên cứu và đề xuất một số biện pháp thay đổi nhịp độ các bản nhạc thiếu nhi tạo hứng thú VĐTN cho trẻ mẫu giáo lớn trên các hoạt động tại trường mầm non.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Hòa (2013), *Giáo dục học Mầm non*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
2. Quang Hiền (1997), *Cô đàn cháu hát*, Nhà xuất bản âm nhạc.
3. Đặng Thị Lê Na, *Một số biện pháp tổ chức vận động theo nhạc cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non* - Luận văn Thạc sĩ khoa học.
4. Lý Thu Hiền – Phạm Thị Hòa, *Tuyển chọn các bài hát dành cho trẻ mầm non*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.